| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ B**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc** |
| Số: 155/2019/QĐST-HNGĐ | *Bắc Giang, ngày 05 tháng 7 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trịnh Ân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lan.

2. Bà Nguyễn Thị Vượng.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 8 Điều 26; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2019/TLST-HNGĐ ngày 29/3/2019 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*.

## XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH

**1**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Trần Thị T, sinh năm 1992.

HKTT: Số 09, ngõ 21, tổ dân phố M, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ở: Số 140 đường T, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

**Bị đơn**: Anh Lê Tuấn M, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 09, ngõ 21, tổ dân phố Mi, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

**2**. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***- Về quan hệ hôn nhân:*** Chị Trần Thị T và anh Lê Tuấn M thuận tình ly hôn.

***- Về con chung:*** Chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Tùng L, sinh ngày 10/4/2013; anh Lê Tuấn M trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Tiến Đ, sinh ngày 11/4/2017.

Sau khi ly hôn, chị T không trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ, anh M không trực tiếp nuôi dưỡng cháu L, nhưng hai anh chị có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở mỗi bên thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

***- Về án phí:*** Chị Trần Thị Ánh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0000337 ngày 29/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị T đã thi hành xong án phí dân sự sơ thẩm.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP B;
- VKS TP B;
- Các đương sự;
- UBND p.X, thành phố B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Ân**